TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP** **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2021/HSST
Ngày: 09-3-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: bà Phạm Thị Bích Hồng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Thanh Sơn;

2. Ông Nguyễn Văn Đang.

- Thư ký phiên tòa: bà Vũ Quỳnh Mai - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Thu Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 3 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 11/2021/TLST-HS ngày 08 tháng 02 năm 2021 và theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2021/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 02 năm 2021, đối với bị cáo:

Bùi Văn Th, sinh ngày: 06/9/1999, tại huyện Nh, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: thôn Đ, xã Qu, huyện Nh, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Mường; tôn giáo: công giáo; con ông Bùi Văn Th1 và bà Phạm Thị Q (đã chết); vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ từ ngày 13/12/2020 đến ngày 16/12/2020 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình đến nay. (có mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo:* ông Vũ Ngọc Hùng – trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Ninh Bình. (có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* anh Bùi Văn A, sinh năm 1990; địa chỉ: thôn Đ, xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình (vắng mặt).

- *Người làm chứng:* ông Nguyễn Văn Th2. (vắng mặt)

- *Người chứng kiến:* anh Mai Văn N. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 6 giờ 10 phút, ngày 13/12/2020, tổ công tác Công an thành phố Tam Điệp phối hợp với Công an phường Tây Sơn tiến hành tuần tra trên địa bàn phường Tây Sơn, khi đi đến đoạn đường gom, tổ 4, phường Tây Sơn phát hiện Bùi Văn Th đang ngồi trên xe mô tô BKS 35B2-400.45 đỗ ở lề đường bên phải theo hướng Ninh Bình – Thanh Hóa. Tổ công tác đến yêu cầu kiểm tra Th khai nhận tên tuổi, địa chỉ và tự giao nộp 01 gói nhỏ, bên ngoài bọc giấy trắng có dòng kẻ đang cầm ở trên tay trái. Th khai đấy là gói ma túy Heroine mới mua được để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác mở gói nhỏ ra kiểm tra và niêm phong lại. Ngoài ra, còn thu giữ 01 bơm kim tiêm loại 3ml chưa qua sử dụng, 01 chứng minh nhân dân mang tên Bùi Văn Th, 01 điện thoại nhãn hiệu VSMART màu đen đã qua sử dụng, bên trong lắp 01 sim Viettel số thuê bao 0367.356.467 và 01xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER BKS 35B2-400.45.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp đã tiến hành mở niêm phong cân xác định khối lượng chất bột dạng cục màu trắng thu giữ của Bùi Văn Th và kí hiệu M gửi đi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 03/KLGĐ-PC09-MT ngày 15/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: *"Mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi giám định ký hiệu M có khối lượng 0,1878 gam, là ma túy, loại Heroine. Heroine là chất ma túy thuộc Danh mục I, số thứ tự 9; Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ"*.

Tại bản cáo trạng số13/CT-VKS ngày 08 tháng 02 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo Bùi Văn Th về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Bùi Văn Th và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Bùi Văn Th phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Bùi Văn Th từ 15 tháng đến 18 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bị tạm giữ 13/12/2020.

- Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy toàn bộ các vật chứng, bao gồm: 01 (một) phong bì giấy gián kín niêm phong, bên ngoài ghi số 03/KLGĐ-PC09-MT; mẫu vật hoàn trả gồm M=0,1148 gam, là ma túy, loại Heroine; toàn bộ vỏ bao gói niêm phong; 01 phong

bì giấy dán kín niêm phong, bên ngoài ghi vật chứng còn lại: 01 vỏ phong bì giấy đã bị xé rách một đầu; 01 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ; 01 vỏ phong bì đã bị xé rách một đầu đã dùng để niêm phong điện thoại di động thu giữ của Bùi Văn Th; 01 bộ bơm kim tiêm loại 03ml/cc, chưa qua sử dụng.

Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Văn Th đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình với diễn biến sự việc đúng như cáo trạng đã truy tố. Bị cáo khẳng định bản thân bị truy tố về tội "Tàng trữ trài phép chất ma túy" là đúng người, đúng tội, đồng ý với luận tội của Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án. Nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị được giảm nhẹ hình phạt.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: bị cáo là người có nhân thân tốt, là người dân tộc thiểu số cư trú tại vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, mẹ mất sớm, hoàn cảnh gia đình khó khăn. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thành khẩn khai báo. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo hưởng mức án nhẹ nhất mà Viện kiểm sát đã đề nghị.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Bùi Văn A xác nhận đã nhận lại xe mô tô BKS 35B2-400.45 và không có ý kiến gì.

Người làm chứng ông Nguyễn Văn Th khai nhận: vào khoảng 06 giờ 10 phút, ngày 13/12/2020 ông nhìn thấy công an thành phố Tam Điệp kiểm tra và bắt quả tang Bùi Văn Th cất giữ 01 gói nhỏ có chất bột, dạng cục màu trắng, Th khai nhận đó là ma túy Heroine cất giữ để sử dụng cho bản thân.

Người chứng kiến anh Mai Văn N khai nhận ngày 13/12/2020 anh được công an mời ra chứng kiến việc công an tiến hành kiểm tra đối với Bùi Văn Th. Tại chỗ bị cáo đã chấp hành yêu cầu kiểm tra và tự giác giao nộp gói nhỏ và khai nhận bên trong là ma túy Heroine.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Tam Điệp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai của người làm chứng, người chứng kiến. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 13/12/2020 (BL22 đến BL25), Biên bản mở niêm phong cân xác định khối lượng lấy mẫu gửi giám định và niêm phong lại (BL29), Kết luận giám định số 03/KLGĐ-PC09-MT ngày 15/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình (BL32) và các tang vật, tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đầy đủ cơ sở kết luận: ngày 13/12/2020, bị cáo Bùi Văn Th đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,1878 gam ma túy, loại Heroine với mục đích sử dụng cho bản thân.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...c) Heroine, Cocaine, Methaphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam".

Như vậy, hành vi của bị cáo Bùi Văn Th đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3] Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi tàng trữ ma túy trong người để sử dụng cho bản thân như đã nêu trên là trái phép, là cố ý và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý của nhà nước đối với chất ma túy, ảnh hưởng xấu đến tình hình trị an ở địa phương, là nguyên nhân làm phát sinh tội phạm và tệ nạn xã hội. Để ngăn chặn và đẩy lùi tệ nạn ma túy, cần có những biện pháp cứng rắn, thiết thực và hữu hiệu. Một trong những biện pháp hữu hiệu đó là xử lý hình sự thật nghiêm minh đối với loại tội phạm này. Mặc dù vậy, bị cáo Bùi Văn Th đã cố tình làm ngơ, bất chấp và coi thường pháp luật lao vào con đường phạm tội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cần được áp dụng cho bị cáo.

[5] Về nhân thân: bị cáo chưa từng vi phạm pháp luật.

[6] Về hình phạt: Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo cần phải có hình phạt thích đáng đối với bị cáo, buộc bị cáo phải chịu hình phạt tù cách ly ra

khỏi xã hội một thời gian tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, có như vậy mới có tác dụng giáo dục và cải tạo bị cáo trở thành công dân sống có ích cho gia đình và cho xã hội, đồng thời đảm bảo tác dụng răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội để phục vụ cho nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân, không có mục đích kiếm lời nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 35B2-400.25 là tài sản hợp pháp của anh Bùi Văn Anh cho bị cáo mượn. Việc bị cáo sử dụng xe để đi mua ma túy, anh Bùi Văn Anh không biết. Do đó, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp đã trả lại cho anh Bùi Văn Anh là đúng quy định của pháp luật.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu VSMART, màu đen, bên trong có lắp 01 sim Viettel số thuê bao 0367.356.467; 01 chứng minh nhân dân mang tên Bùi Văn Th là tài sản hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội. Vì vậy Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp đã trả lại cho bị cáo là đúng pháp luật.

Đối với các vật chứng đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp quản lý gồm: 01 (một) phong bì giấy gián kín niêm phong, bên ngoài ghi số 03/KLGĐ-PC09-MT; mẫu vật hoàn trả gồm M=0,1148 gam, là ma túy, loại Heroine; toàn bộ vỏ bao gói niêm phong; 01 phong bì giấy dán kín niêm phong, bên ngoài ghi vật chứng còn lại: 01 vỏ phong bì giấy đã bị xé rách một đầu; 01 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ; 01 vỏ phong bì đã bị xé rách một đầu đã dùng để niêm phong điện thoại di động thu giữ của Bùi Văn Th; 01 bộ bơm kim tiêm loại 03ml/cc, chưa qua sử dụng. Trong đó, số ma túy là vật cấm lưu hành, các vật chứng còn lại không còn giá trị sử dụng nên căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Về nguồn gốc ma túy: Bị cáo khai nhận mua của một người thanh niên không quen biết đi ô tô tại khu vực đường gom, tổ 4, phường Tây Sơn, thành phố Tam Điệp. Do vậy không có cơ sở để xử lý theo quy định của pháp luật.

[10] Đối với người tên Hùng đã góp tiền với bị cáo để mua ma túy về cùng sử dụng. Bị cáo không bết tên tuổi địa chỉ của người đó ở đâu nên không có cơ sở để điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật.

[11] Bị cáo Bùi Văn Th là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn nên theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[12] Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ các điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Tuyên bố: bị cáo **Bùi Văn Th** phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Bùi Văn Th 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 13/12/2020.

2. Xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp.

Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) phong bì giấy gián kín niêm phong, bên ngoài ghi số 03/KLGĐ-PC09-MT; mẫu vật hoàn trả gồm M=0,1148 gam, là ma túy, loại Heroine; toàn bộ vỏ bao gói niêm phong;

+ 01 phong bì giấy dán kín niêm phong, bên ngoài ghi vật chứng còn lại: 01 vỏ phong bì giấy đã bị xé rách một đầu; 01 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ;

+ 01 vỏ phong bì đã bị xé rách một đầu đã dùng để niêm phong điện thoại di động thu giữ của Bùi Văn Th;

+ 01 bộ bơm kim tiêm loại 03ml/cc, chưa qua sử dụng.

(Chi tiết vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 17/02/2021 giữa cơ quan CSĐT Công an thành phố Tam Điệp và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp).

3. Về án phí: Bị cáo Bùi Văn Th được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 09/3/2021. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hánh án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật

Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Bình;
- VKSND thành phố Tam Điệp;
- Cơ quan Điều tra CATP Tam Điệp;
- Cơ quan THA hình sự CATP Tam Điệp;
- Chi cục THA dân sự thành phố Tam Điệp;
- Bị cáo;
- Người bào chữa cho bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ;
- Lưu: HSVA, VP.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Phạm Thị Bích Hồng